

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 254/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 28-10-2019
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Văn Tâm;
2. Ông Trương Phước Công.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Trong ngày 28 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 699/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2019 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 443/2019/QĐXX-ST ngày 12 tháng 9 năm 2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Đặng Lý H, sinh năm 1993; địa chỉ cư trú: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh An Giang; Có mặt.

2. *Bị đơn:* Bà Trương Thị Trúc L, sinh năm 1998; địa chỉ cư trú: Ấp Đ, xã M, huyện C, tỉnh An Giang; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn Đặng Lý H trình bày: Ông và bà Trương Thị Trúc L kết hôn trên tinh thần tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh An Giang. Quá trình chung sống hạnh phúc đến tháng 01 năm 2019 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn về kinh tế do làm ăn bị thua lỗ, và đã không còn sống chung với nhau, nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên xin ly hôn với bà Trương Thị Trúc L. Về quan hệ con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Đặng Trương Ngọc H, sinh ngày 25/11/2015 và Đặng Trương Phương B, sinh ngày 14/8/2018 hiện nay đang sống chung với cha. Khi ly hôn, ông yêu cầu được tiếp tục nuôi 02 con chung không yêu cầu cấp

dưỡng nuôi con. Về quan hệ tài sản chung: Không có. Về quan hệ nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Bị đơn bà Trương Thị Trúc L không gửi ý kiến cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Ông Đặng Lý H khởi kiện vụ án dân sự tranh chấp về ly hôn với bà Trương Thị Trúc L. Bà L có nơi cư trú ấp Đ, xã M, huyện C, tỉnh An Giang. Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[1.2] Bà Trương Thị Trúc L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa Ông Đặng Lý H và bà Trương Thị Trúc L là hợp pháp vì ông bà có đăng ký kết hôn. Trong cuộc sống chung vợ chồng ông bà không được hạnh phúc, nguyên nhân theo ông H trình bày là do phát sinh mâu thuẫn tình cảm đã không còn. Trong quá trình giải quyết bà L đã được tổng đạt các văn bản tố tụng nhưng không gửi văn bản ghi ý kiến của mình về các yêu cầu khởi kiện của ông H và vắng mặt không lý do. Xét thấy, ông H yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành; trong cuộc sống chung vợ chồng ông bà không được hạnh phúc nên đã không còn sống chung với nhau đến nay là một khoảng thời gian dài, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông H.

[2.2] Về quan hệ con chung: Ông H xác định vợ chồng có 02 con chung tên Đặng Trương Ngọc H, sinh ngày 25/11/2015 và Đặng Trương Phương B, sinh ngày 14/8/2018 hiện nay đang sống chung với ông H. Xét thấy con chung hiện còn nhỏ và ông H đang nuôi dưỡng, bà L không tranh chấp việc nuôi con với ông H. Dó đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ông H được tiếp tục nuôi 02 con chung là phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Về việc cấp dưỡng nuôi con: do ông H không có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét.

[2.3] Về quan hệ tài sản: Không yêu cầu giải quyết nên không xét đến.

[2.4] Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

[3] Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Các Điều 56, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Các Điều 28, 35, 39, 147, 227 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đặng Lý H.

Về quan hệ hôn nhân: Cho ông Đặng Lý H ly hôn với bà Trương Thị Trúc L. Giấy chứng nhận kết hôn số 121 ngày 14/9/2016 do Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh An Giang cấp, không còn giá trị pháp lý.

Về quan hệ con chung: Ông Đặng Lý H được tiếp tục nuôi con chung tên Đặng Trương Ngọc H, sinh ngày 25/11/2015 và Đặng Trương Phương B, sinh ngày 14/8/2018; bà L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông H cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở bà L trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

Về quan hệ tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

Về án phí: Ông Đặng Lý H phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000đồng (Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0013419 ngày 05/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Ông Đặng Lý H đã nộp đủ.

Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt thì thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- VKSND H. Chợ Mới;
- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS H. Chợ Mới;
- UBND xã B, huyện C, tỉnh An Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Hùng